

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

TRIỆU QUỐC KHANH

**KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA
KHO BẠC NHÀ NƯỚC HUYỆN PÁC NẶM,
TỈNH BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2020

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

TRIỆU QUỐC KHANH

**KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA
KHO BẠC NHÀ NƯỚC HUYỆN PÁC NẶM,
TỈNH BẮC KẠN**

NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

MÃ SỐ: 8.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. Trần Thị Nhung

THÁI NGUYÊN - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật.
Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Tác giả**Triệu Quốc Khanh**

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới tập thể thầy, cô giáo Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã trang bị cho em những kiến thức quan trọng trong thời gian học tập và hướng dẫn, giúp đỡ tận tình trong quá trình em viết luận văn.

Đặc biệt, em xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến **TS. Trần Thị Nhung** đã trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ em với những chỉ dẫn khoa học quý báu trong suốt quá trình triển khai, nghiên cứu và hoàn thành luận văn thạc sỹ này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn đến sự giúp đỡ của các đồng chí tại KBNN huyện Pắc Nặm, tỉnh Bắc Kạn, cùng bạn bè, gia đình đã tạo mọi điều kiện tốt nhất cho em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn tốt nghiệp này.

Xin chân thành cảm ơn!

Tác giả

Trần Quốc Khanh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG	vi
DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ	vii
PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học của đề tài	3
5. Bố cục của luận văn	4
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC	5
1.1. Cơ sở lý luận về kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc Nhà nước	5
1.1.1. Chương trình mục tiêu quốc gia	5
1.1.2. Kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN	9
1.2. Cơ sở thực tiễn từ một số địa phương và bài học về kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN cho KBNN huyện Pác Nặm	22
1.2.1. Kinh nghiệm kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang	22
1.2.2. Kinh nghiệm kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG tại KBNN huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	23
1.2.3. Bài học Kinh nghiệm kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG cho KBNN huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	24
CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	26

2.1. Câu hỏi nghiên cứu	26
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	26
2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin	26
2.2.2. Phương pháp tổng hợp thông tin.....	29
2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin.	29
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	30
2.3.1. Chỉ tiêu phản ánh kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc nhà nước	30
2.3.2. Chỉ tiêu các yếu tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc nhà nước	32
CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC PÁC NẶM.....	33
3.1. Khái quát về kho bạc nhà nước huyện Pác Nặm	33
3.1.1. Lịch sử phát triển KBNN Pác Nặm	33
3.1.2. Chức năng và nhiệm vụ.....	33
3.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy KBNN Pác Nặm.....	36
3.2. Thực trạng hoạt động kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG kho bạc Nhà nước huyện Pác Nặm	39
3.2.1. Lập kế hoạch kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc nhà nước huyện Pác Nặm.....	39
3.2.2. Chấp hành kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc Nhà nước huyện Pác Nặm.....	40
3.2.3. Thanh tra, kiểm tra hoạt động kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua kho bạc nhà nước huyện Pác Nặm	68
3.3. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN Pác Nặm.....	70
3.3.1. Nhân tố chủ quan	70
3.3.2. Nhân tố khách quan.....	77

3.4. Đánh giá hoạt động kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN huyện Pác Nặm	81
3.4.1. Ưu điểm.....	81
3.4.2. Nhược điểm và nguyên nhân	82
CHƯƠNG 4: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT CHI NSNN TRONG CHƯƠNG TRÌNH MTQG QUA KBNN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN	84
4.1. Định hướng, mục tiêu kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN huyện Pác Nặm.	84
4.1.1. Định hướng.....	84
4.1.2. Mục tiêu.....	85
4.2. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN huyện Pác Nặm.....	85
4.2.1. Cải cách thủ tục hành chính trong chi NSNN trong chương trình MTQG qua KBNN.....	85
4.2.2. Kiểm soát hồ sơ thanh toán chi NSNN trong chương trình MTQG theo giá trị thanh toán.....	86
4.2.3. Hiện đại hóa ứng dụng hệ thống thông tin vào kiểm soát tại kho bạc..	87
4.2.4. Nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, công chức KBNN và các đối tượng liên quan.....	89
4.3. Kiến nghị.....	94
4.3.1. Đối với chính phủ.....	94
4.3.2. Đối với Bộ tài chính.....	94
4.3.3. Đối với kho bạc nhà nước	95
4.3.4. Đối với kho bạc huyện Pác Nặm.....	96
4.3.5. Đối với đơn vị chủ đầu tư	96
KẾT LUẬN.....	98
TÀI LIỆU THAM KHẢO	99
PHỤ LỤC	103

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2. 1: Mức đánh giá, khoảng điểm và ý nghĩa	28
Bảng 3.1: Kế hoạch kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG.....	39
Bảng 3.2: Nhung sai sót trong quá trình chuẩn bị đầu tư	42
Bảng 3. 3: Một số sai sót khi lựa chọn nhà thầu	44
Bảng 3. 4: Một số sai phạm trong quá trình kiểm tra hồ sơ.....	47
Bảng 3. 5: Đánh giá chủ đầu tư về kiểm tra cơ sở	48
Bảng 3. 6: Tình hình tạm ứng cho các dự án thuộc chương trình MTQG.....	49
Bảng 3.7: Một số nguyên nhân dẫn đến tạm ứng chậm.....	50
Bảng 3. 8: Một số nguyên nhân từ chối tạm ứng	51
Bảng 3. 9: Đánh giá của chủ đầu tư về tạm ứng và thu hồi tạm ứng.....	55
Bảng 3. 10: Tình hình thanh toán chương trình MTQG qua kho bạc.....	56
Bảng 3. 11: Một số sai phạm phát hiện qua thanh toán	57
Bảng 3. 12: Một số sai sót phát hiện trong hồ sơ thanh toán	58
Bảng 3. 13: Một số sai sót với trường hợp không qua hợp đồng.....	59
Bảng 3. 14: Đánh giá chủ đầu tư về thanh toán khối lượng hoàn thành.....	60
Bảng 3. 15: Quyết toán dự án.....	61
Bảng 3. 16: Một số sai sót khi thực hiện quyết toán	62
Bảng 3. 17: Một số nguyên nhân từ chối thanh toán	64
Bảng 3. 18: Đánh giá chủ đầu tư về quyết toán	65
Bảng 3.19: Tình hình tăng vốn thực hiện của các dự án.....	66
Bảng 3. 20: Một số nguyên nhân tăng chi NSNN cho các dự án	67
Bảng 3.21: Xử lý vi phạm trong kiểm soát chi	69
Bảng 3.22. Đánh giá của chủ đầu tư về nguồn nhân lực tại KBNN Pác Nặm	72
Bảng 3.23: Đánh giá về quy trình thủ tục kiểm soát chi.....	73
Bảng 3.24: Đánh giá của cán bộ về trang thiết bị cơ sở vật chất kỹ thuật.....	75
Bảng 3.25: Đánh giá về chính sách quản lý.....	76

Bảng 3.26: Một số kết quả phát triển kinh tế huyện Pác Nặm	78
Bảng 3.27: Đánh giá điều kiện tự nhiên kinh tế, xã hội.....	78
Bảng 3.28: Đánh giá về sự phối hợp cơ quan chức năng	80

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ

Sơ đồ

Sơ đồ 3. 1: Cơ cấu tổ chức của KBNN Pác Nặm	37
---	----

Biểu đồ

Biểu đồ 3.1: Tình hình đấu thầu các dự án thuộc chương trình MTQG	43
Biểu đồ 3.2: Tỷ lệ tiết kiệm do đấu thầu.....	46
Biểu đồ 3.3: Vi phạm đối tượng và số lượng tạm ứng.....	53
Biểu đồ 3.4: Tình hình thu hồi vốn	54
Biểu đồ 3.5: Tình hình thanh tra, kiểm tra	69
Biểu đồ 3.6: Tình hình tham gia đào tạo của cán bộ KBNN	71
Biểu đồ 3.7: Tình hình đầu tư vào cơ sở vật chất tại kho bạc.....	74

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Pác Nặm là một trong những huyện miền núi của tỉnh Bắc Kạn, cách trung tâm thành phố Bắc Kạn 95 km với điều kiện đi lại gặp nhiều khó khăn. Dân tộc thiểu số chiếm đến 98,65% trong đó người Tày và người Mông chiếm tỷ trọng cao. Huyện Pác Nặm với diện tích đất nông nghiệp là 46.085 ha và số hộ sản xuất nông nghiệp chiếm 88,4%. (*Kho bạc Nhà nước huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, 2018, 2019*)

Dưới sự quan tâm của chính quyền địa phương, đời sống người dân đang dần thay đổi: thu nhập bình quân trên đầu người là 26 triệu/năm, các tuyến đường từ trung tâm huyện đến các xã đã được nhựa hóa và 83,9% đường giao thông liên thông đã được bê tông hóa. Tuy đã có nhiều cải thiện nhưng đời sống người dân vẫn còn nhiều khó khăn: tỷ lệ hộ nghèo chiếm đến 38,84% năm 2018, hộ cận nghèo chiếm 13,82%. (*Kho bạc Nhà nước huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, 2018, 2019*)

Để đạt được kết quả trên đó là sự đóng góp không nhỏ trong việc thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn huyện. Do vậy, huyện đã dành một lượng lớn vốn NSNN để chương trình MTQG như: chương trình 134 nước sinh hoạt, chương trình 135, chương trình 30a, chương trình nông thôn mới....Nhưng tỉnh Bắc Cạn nói chung và huyện Pác Nặm nói riêng, việc xây dựng cơ sở hạ tầng cũng như thực hiện các chương trình MTQG chi từ ngân sách nhà nước phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách Trung ương, trong khi ngân sách nhà nước còn phải thực hiện nhiều nhiệm vụ khác quan trọng hơn. Chính vì vậy, kiểm soát chi NSNN trong chương trình MTQG là rất quan trọng: giúp các bên thực hiện tốt các quy định của nhà nước, giảm thiệt hại NSNN, nâng cao chất lượng các dự án, các chương trình.... Hiện nay, việc chi NSNN trong các chương trình MTQG cũng đã đạt được một số thành công nhất định như: các bên đã tuân thủ các quy định pháp luật, cán bộ kho khác kiểm soát chặt chẽ